

Bản tin Thuế cập nhật Hải quan và Thương mại quốc tế Tháng 6 năm 2021

Bản tin này cập nhật những điểm chính sau:

- ▶ Nghị định 53/2021/NĐ-CP (Nghị định 53) về Biểu thuế xuất nhập khẩu ưu đãi của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên Hiệp Vương Quốc Anh Và Bắc Ai-Len (UKVFTA) giai đoạn 2021-2022.
- ▶ Thông tư 02/2021/TT-BCT (Thông tư 02) ngày 11/06/2021 quy định quy tắc xuất xứ (QTXX) trong Hiệp định UKVFTA.
- ▶ Thông tư 43/2021/TT-BTC (Thông tư 43) sửa đổi Thông tư 219/2013/TT-BTC (Thông tư 219) hướng dẫn Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT).

Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý của Tổng cục Hải quan (TCHQ) và Hải quan địa phương:

- ▶ Thực hiện Nghị định 18/2021/NĐ-CP (Nghị định 18)
- ▶ Thủ tục hải quan trong thời gian ảnh hưởng của dịch Covid-19
- ▶ Xử lý thuế đối với doanh nghiệp chuyển đổi loại hình sang doanh nghiệp chế xuất (DNCX)
- ▶ Tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong CPTPP và EVFTA
- ▶ Danh mục miễn thuế theo tổ hợp, dây chuyền
- ▶ Hướng dẫn về tiền chậm nộp
- ▶ Khai xuất xứ hàng hóa nhập khẩu

Xem thêm các Bản tin Thuế và Luật khác của chúng tôi tại [đây](#)

Nghị định 53 về Biểu thuế xuất nhập khẩu ưu đãi của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2021-2022

Ngày 21/05/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 53 về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2021-2022.

Cụ thể, hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam được áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- ▶ Được nhập khẩu vào Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.
- ▶ Có chứng từ vận tải (bản sao) thể hiện đích đến là Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.
- ▶ Có tờ khai hải quan nhập khẩu của lô hàng có xuất xứ Việt Nam nhập khẩu vào Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (bản sao và bản dịch Tiếng Anh hoặc Tiếng Việt trong trường hợp ngôn ngữ sử dụng trên tờ khai không phải là Tiếng Anh).

Đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- ▶ Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt;
- ▶ Được nhập khẩu vào Việt Nam từ Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hàng hóa nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước);
- ▶ Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa và có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo quy định của Hiệp định UKVFTA.

Ban hành kèm theo Nghị định 53 gồm có các Phụ lục về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi và Phụ lục Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA,

Nghị định 53 có hiệu lực từ ngày 21/05/2021.

Đối với các tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 1/1/2021 đến trước ngày Nghị định 53 có hiệu lực thi hành, nếu đáp ứng đủ các quy định để được hưởng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam tại Nghị định số 53 và đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Thông tư 02 ngày 11/06/2021 quy định QTXX hàng hóa trong Hiệp định UKVFTA

Bộ Công Thương (BCT) ban hành Thông tư số 02 quy định QTXX hàng hóa trong Hiệp định UKVFTA. Thông tư gồm 5 Chương, 42 Điều và 8 Phụ lục kèm theo.

Cơ chế chứng nhận xuất xứ trong UKVFTA được quy định như sau:

- ▶ Đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam:
 - ▶ Chứng nhận xuất xứ (C/O) do cơ quan, tổ chức được BCT ủy quyền cấp.
 - ▶ Với lô hàng có trị giá dưới 6.000 Euro, bất kỳ nhà xuất khẩu nào cũng được phép tự chứng nhận xuất xứ
 - ▶ Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ phát hành bởi nhà xuất khẩu đáp ứng quy định của BCT. Việc tự chứng nhận xuất xứ sẽ được thực hiện theo quy định của BCT và được áp dụng sau khi Việt Nam thông báo với Vương Quốc Anh.
- ▶ Đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam:
 - ▶ C/O được phát hành bởi cơ quan có thẩm quyền
 - ▶ Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ phát hành bởi nhà xuất khẩu đủ điều kiện theo quy định của Vương quốc Anh với lô hàng có trị giá bất kỳ; hoặc nhà xuất khẩu bất kỳ phát hành cho lô hàng có trị giá không quá 6.000 Euro,

- ▶ Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ phát hành bởi nhà xuất khẩu đăng ký tại cơ sở dữ liệu điện tử theo quy định của Vương quốc Anh và được thông báo với Việt Nam. Thông báo có thể kèm theo việc Vương Quốc Anh ngừng áp dụng 2 cơ chế chứng nhận xuất xứ nêu trên.

Hàng hóa có xuất xứ từ Công quốc An-đô-ra thuộc HS từ Chương 25 đến Chương 97 của Hệ thống hài hòa và hàng hóa có xuất xứ từ Cộng Hòa San-ma-ri-nô được chấp nhận là có xuất xứ từ Liên Minh Châu Âu theo quy định của UKVFTA.

Thông tư 02 có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2021.

Thông tư 43 sửa đổi Thông tư 219 hướng dẫn Luật Thuế GTGT.

Bộ Tài chính (BTC) vừa ban hành Thông tư số 43 sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 10 Thông tư số 219 hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 26/2015/TT-BTC).

Theo quy định mới tại Thông tư 43, BTC đã bổ sung nhiều trang thiết bị y tế thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất 5%, cụ thể:

- ▶ Thiết bị, dụng cụ y tế gồm máy móc và dụng cụ y tế: các loại máy soi, chiếu, chụp dùng để khám, chữa bệnh; các thiết bị, dụng cụ chuyên dùng để mổ, điều trị vết thương, ô tô cứu thương; dụng cụ đo huyết áp, tim, mạch, dụng cụ truyền máu; bơm kim tiêm; dụng cụ phòng tránh thai; các dụng cụ, thiết bị y tế có Giấy phép nhập khẩu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn theo quy định pháp luật về y tế hoặc theo Danh mục trang thiết bị y tế thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư 14/2018/TT-BYT và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- ▶ Băng, băng, gạc y tế và băng vệ sinh y tế; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh bao gồm thuốc thành phẩm, nguyên liệu làm thuốc, trừ thực phẩm chức năng; vắc-xin; sinh phẩm y tế, nước cất để pha chế thuốc tiêm, dịch truyền; mũ, quần áo, khẩu trang, săng mổ, bao tay, bao chi dưới, bao giày, khăn, găng tay chuyên dùng cho y tế, túi đặt ngực và chất làm đầy da (không bao gồm mỹ phẩm); vật tư hóa chất xét nghiệm, diệt khuẩn dùng trong y tế.

So với quy định tại Thông tư 219, BTC đã bỏ cụm từ “*theo xác nhận của Bộ Y tế*” đối với các trang thiết bị y tế để được hưởng mức thuế suất thuế GTGT 5%. Sự thay đổi, bổ sung này góp phần tháo gỡ vướng mắc cho các Doanh nghiệp nhập khẩu các trang thiết bị y tế.

Thông tư 43 có hiệu lực từ ngày 1/08/2021.

Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý của TCHQ và Hải quan địa phương

▶ Thực hiện Nghị định số 18

TCHQ ban hành Công văn 2687/TCHQ-TXNK (Công văn 2687) ngày 01/06/2021 hướng dẫn một số quy định mới tại Nghị định 18. Đặc biệt, Công văn 2687 hướng dẫn chi tiết về thuế và thủ tục hải quan liên quan đến hoạt động gia công lại, xuất nhập khẩu tại chỗ (XNK TC) hàng hóa gia công xuất khẩu (GCXK) và SXKK. Cụ thể:

- ▶ Về hoạt động thuê gia công lại:
 - ▶ Trường hợp thuê gia công lại trong nội địa: Nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu, được giao cho doanh nghiệp nội địa gia công lại một phần hoặc toàn bộ các công đoạn thì được miễn thuế NK. Trường hợp sản phẩm GCXK được sản xuất từ nguyên liệu có nguồn gốc trong nước có thuế xuất khẩu thì khi xuất khẩu phải nộp thuế đối với phần trị giá nguyên liệu đó.

- ▶ Trường hợp thuê nước ngoài gia công lại: nguyên liệu đưa đi gia công lại được miễn thuế xuất khẩu, sản phẩm khi nhập khẩu trở lại Việt Nam được miễn thuế nhập khẩu đối với phần trị giá của nguyên liệu ban đầu được xuất khẩu để gia công lại và phải chịu thuế đối với phần trị giá còn lại của sản phẩm theo mức thuế suất thuế nhập khẩu của sản phẩm gia công nhập khẩu.
- ▶ Trường hợp thuê DNCX gia công lại: nguyên liệu đưa đi gia công lại được miễn thuế xuất khẩu. Trường hợp sản phẩm gia công lại có sử dụng nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài thì khi nhập khẩu vào thị trường trong nước phải nộp thuế nhập khẩu theo mức thuế suất, trị giá tính thuế của mặt hàng nhập khẩu vào nội địa Việt Nam.
- ▶ Về XNK TC:
 - ▶ Công văn 2687 hướng dẫn chi tiết về thời hạn thông báo cho cơ quan hải quan. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông quan tờ khai xuất khẩu tại chỗ, người xuất khẩu tại chỗ phải thông báo cho cơ quan hải quan thông tin về tờ khai hải quan của sản phẩm nhập khẩu tại chỗ tương ứng đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu. Nếu người xuất khẩu không thông báo thì phải kê khai tờ khai mới để nộp thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu đã sử dụng để sản xuất sản phẩm xuất khẩu tại chỗ.
 - ▶ Đối với hàng hóa nhập khẩu tại chỗ, nếu tờ khai đăng ký theo loại hình gia công thì hàng hóa đó được miễn thuế NK, đăng ký theo loại hình khác (không phải loại hình gia công) thì không được miễn thuế.
- ▶ Về phế liệu, phế phẩm:
 - ▶ Phế liệu, phế phẩm tạo thành trong quá trình GCXK/SXXK được phép tiêu hủy tại Việt Nam và thực tế đã tiêu hủy theo quy định của hải quan được miễn thuế nhập khẩu.
 - ▶ Phế liệu, phế phẩm tạo thành trong quá trình GCXK/SXXK khi chuyển tiêu thụ nội địa được miễn thuế nhập khẩu, người nộp thuế không phải làm thủ tục hải quan nhưng phải kê khai nộp thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường (nếu có) cho cơ quan thuế theo quy định.

Công văn 2687 còn hướng dẫn chi tiết nội dung khác về văn bản chỉ định giao hàng của doanh nghiệp nước ngoài, về điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan đối với DNCX. Bạn đọc tìm hiểu thêm tại Công văn 2687 để biết thêm chi tiết.

▶ **Hướng dẫn thực hiện thủ tục hải quan trong thời gian ảnh hưởng của dịch Covid-19**

Do tác động của dịch Covid 19 nên việc thông quan hàng hóa cho doanh nghiệp gặp không ít khó khăn, để cùng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn đảm bảo nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất, kinh doanh, cũng như không làm đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa, TCHQ có Công văn 2547/TCHQ-GSQL ngày 27/05/2021 chỉ đạo các chi cục Hải quan thực hiện các giải pháp sau:

- ▶ Hướng dẫn người khai hải quan khai, nộp hồ sơ hải quan cho cơ quan hải quan thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan. Đối với các thủ tục khác thực hiện trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, không tiếp xúc trực tiếp với người khai hải quan.
- ▶ Chủ động các biện pháp hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp được nhanh chóng, đúng quy định.
- ▶ Theo dõi ảnh hưởng của dịch Covid 19 để kịp thời tổng hợp, báo cáo, xử lý các khó khăn, vướng mắc của tổ chức, cá nhân, đơn vị trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan theo thẩm quyền. Trường hợp có vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền thì báo cáo TCHQ để được xem xét hướng dẫn.
- ▶ **Xử lý thuế đối với doanh nghiệp chuyển đổi loại hình sang DNCX**

Ngày 27/05/2021, TCHQ ban hành Công văn 2551/TCHQ-TXNK hướng dẫn xử lý thuế đối với doanh nghiệp chuyển đổi từ doanh nghiệp thường sang DNCX. Theo đó, nguyên liệu, vật tư đã nhập khẩu theo loại hình nhập sản xuất kinh doanh, mã loại hình A12, đã nộp đủ thuế. Nay doanh nghiệp đã chuyển đổi loại hình sang DNCX, nếu nguyên liệu, vật tư nêu trên được đưa vào sản xuất sản phẩm xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm, thì cơ quan hải quan thực hiện hoàn thuế cho doanh nghiệp.

Trình tự, thủ tục hoàn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 06/2021/TT-BTC ngày 22/01/2021 của BTC.

▶ **Tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong CPTPP và EVFTA**

TCHQ ban hành công văn 2669/TCHQ-GSQL ngày 31/05/2021 về vấn đề tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong CPTPP và EVFTA:

- ▶ Đối với các lô hàng nhập khẩu có mã số REX có trị giá trên 6.000 Euro theo quy định tại Hiệp định EVFTA và các lô hàng nhập khẩu theo quy định tại Hiệp định CPTPP, cơ quan hải quan chấp nhận hình thức chứng từ tự chứng nhận xuất xứ được cấp điện tử và được gửi cho người nhập khẩu trên hệ thống quản lý chung của cùng một tập đoàn hoặc được gửi thông qua các phương thức điện tử khác.
- ▶ Các hình thức tự chứng nhận xuất xứ này được người khai hải quan nộp cho cơ quan hải quan theo hình thức đính kèm tờ khai hải quan nhập khẩu thông qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.
- ▶ Cơ quan hải quan không yêu cầu người khai hải quan nộp bản giấy chứng từ tự chứng nhận xuất xứ mẫu CPTPP, mẫu EVFTA nếu các chứng từ này đã được người khai hải quan đính kèm trên hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan.

▶ **Danh mục miễn thuế theo tổ hợp, dây chuyền**

Hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư thuộc trường hợp phải thông báo Danh mục miễn thuế (DMMT); việc thông báo DMMT được thực hiện thông qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử của cơ quan hải quan.

Tại công văn số 7373/TCHQ-TXNK ngày 19/11/2020 của TCHQ hướng dẫn từ ngày 23/11/2020 chính thức triển khai trên phạm vi toàn quốc việc xử lý miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa trên Hệ thống Miễn giảm hoàn (Hệ thống MGH).

Nhằm tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp trước và sau khi triển khai Hệ thống MGH, TCHQ ban hành công văn 2494/TCHQ-TXNK ngày 25/05/2021 hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các nghiệp vụ có liên quan đến DMMT và việc theo dõi trừ lùi hàng hóa nhập khẩu theo DMMT từ Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử của cơ quan hải quan qua Hệ thống MGH.

Sau khi cơ quan hải quan tiếp nhận Danh mục miễn thuế trên Hệ thống MGH, doanh nghiệp khai bổ sung tại tờ khai nhập khẩu trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử của cơ quan hải quan để được miễn thuế.

Bạn đọc tham khảo chi tiết các nghiệp vụ có liên quan tại Công văn 2494.

▶ **Hướng dẫn về tiền chậm nộp**

TCHQ ban hành Công văn 2514/TCHQ-TXNK ngày 26/05/2021 hướng dẫn về tiền chậm nộp. Theo đó:

- ▶ Đối với khoản tiền thuế nợ phát sinh từ ngày 01/7/2016 thì tiền chậm nộp được tính theo mức 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp.

- ▶ Đối với khoản tiền thuế nợ phát sinh trước ngày 01/7/2016 nhưng sau ngày 01/7/2016 vẫn chưa nộp thì tính như sau: trước ngày 01/01/2015 tính phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo quy định tại Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế số 21/2012/QH13, từ ngày 01/01/2015 tính tiền chậm nộp theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế số 71/2014/QH13, từ ngày 01/7/2016 tính tiền chậm nộp theo mức 0,03%/ngày.

Pháp luật về quản lý thuế hiện hành chỉ quy định về gia hạn nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế, xóa nợ tiền thuế, không quy định về giảm tiền chậm nộp.

- ▶ **Hướng dẫn khai xuất xứ hàng hóa nhập khẩu**

TCHQ ban hành Công văn 2437/TCHQ-GSQL ngày 21/05/2021 hướng dẫn việc khai xuất xứ hàng hóa nhập khẩu:

- ▶ Về việc khai xuất xứ hàng hóa nhập khẩu tại chỗ: trường hợp khi làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ, người khai hải quan khai xuất xứ trên tờ khai hải quan xuất khẩu tại chỗ theo cấu trúc “#&KXĐ” thì khi làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ, tại chỉ tiêu “Mã nước xuất xứ” trên tờ khai hải quan nhập khẩu tại chỗ khai là “ZZ”.
- ▶ Về việc khai xuất xứ đối với hàng hóa tái nhập: trường hợp trên tờ khai xuất khẩu ban đầu khai xuất xứ “#&KXĐ” khi làm thủ tục tái nhập, nếu xác định hàng hóa đảm bảo nguyên trạng, không trải qua bất kỳ công đoạn nào khác ngoài việc dỡ hàng và bốc lại hàng hoặc những công đoạn cần thiết để giữ hàng hóa trong điều kiện tốt, tại chỉ tiêu “Mã nước xuất xứ” trên tờ khai hải quan nhập khẩu khai là “ZZ”.

Liên hệ

Văn phòng Hà Nội

Hương Vũ | Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
Lãnh đạo Dịch vụ Thuế
huong.vu@vn.ey.com

Bùi Văn Trâm

Giám đốc | Tư vấn thuế

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
tram.van.bui@vn.ey.com

Lê Khánh Hưng

Giám đốc | Tư vấn thuế

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
hung.khanh.le@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Nhật Bản

Takaaki Nishikawa | Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
takaaki.nishikawa@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Hàn Quốc

Kyung Hoon Han | Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
kyung.hoon.han@vn.ey.com

Văn phòng Tp. Hồ Chí Minh

Robert King | Phó Tổng Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
Lãnh đạo Dịch vụ Thuế Việt Nam, Lào và Campuchia
robert.m.king@vn.ey.com

Thạch Tuấn Anh

Phó Tổng Giám đốc | Tư vấn thuế

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
anh.tuan.thach@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Trung Quốc

Owen Tsao | Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
owen.tsao@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Nhật Bản

Takahisa Onose | Phó Tổng Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
takahisa.onose@vn.ey.com

Bộ phận Doanh nghiệp Hàn Quốc

Phil Choi | Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
phil.choi@vn.ey.com

EY | Xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn

Tôn chỉ hoạt động của EY là xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn, giúp tạo nên những giá trị bền lâu cho khách hàng, cho mọi nhân viên và xã hội, và tạo dựng sự tin nhiệm trên các thị trường vốn.

Đội ngũ chuyên gia đa ngành của EY tại hơn 150 quốc gia, được hỗ trợ bởi dữ liệu và công nghệ, mang đến sự tin nhiệm thông qua việc cung cấp các dịch vụ đảm bảo và giúp khách hàng tăng trưởng, chuyển đổi và điều hành hoạt động kinh doanh.

Khi cung cấp các dịch vụ đảm bảo, tư vấn, pháp lý, chiến lược, thuế và giao dịch tài chính, đội ngũ chuyên gia EY luôn trăn trở về các câu hỏi sống còn của khách hàng để tìm những câu trả lời mới cho nhiều vấn đề phức tạp mà thế giới hiện nay đang đối mặt.

EY là một tổ chức toàn cầu bao gồm các thành viên của Ernst & Young Global Limited, hoặc một hay nhiều thành viên của tổ chức toàn cầu này, trong đó mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt. Ernst & Young Global Limited là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Vương Quốc Anh và không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Thông tin về cách EY thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân cùng mô tả về các quyền của cá nhân theo luật bảo vệ dữ liệu có thể được tìm thấy tại ey.com/privacy. Các công ty thành viên EY không cung cấp dịch vụ pháp lý nếu không được luật pháp nước sở tại cho phép. Để biết thêm thông tin về tổ chức của chúng tôi, vui lòng truy cập ey.com.

© Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam năm 2021. Tất cả các quyền được bảo lưu.

APAC No. 16080701
ED None

Ấn phẩm này chỉ chứa những nội dung mang tính thông tin chung, không nhằm đưa ra những hướng dẫn và tư vấn cụ thể về kế toán, thuế, pháp lý hay những tư vấn chuyên môn khác. Độc giả cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể nào.

ey.com/vi_vn